

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 437/QĐ-UBND

*Tuy Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2008*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Đề án quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Công văn số 26/CV-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2008 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Sông Cầu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Đề án quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

**Điều 2.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Tuy Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2008*

## **ĐỀ ÁN**

**Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn  
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 437/QĐ-UBND  
ngày 17 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **Phần I**

## **CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh,

### **Phần II**

## **THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ**

### **I. THỰC TRẠNG**

Thực hiện Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án quy định các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân

dân huyện, thành phố trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn, triển khai thực hiện.

Căn cứ Nghị định số 119/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của kiểm lâm; Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn việc chuyển Chi cục Kiểm lâm tỉnh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành lập mới Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Hiện nay, cơ cấu tổ chức gồm 24 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; 13 cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, riêng huyện Phú Hòa có 12 cơ quan chuyên môn (không có Phòng Dân tộc và Phòng Tôn giáo), gồm:

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Công nghiệp;
- Sở Thương mại và Du lịch;
- Sở Thủy sản;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Bưu chính, Viễn thông;
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Sở Văn hóa - Thông tin;
- Sở Thể dục Thể thao;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ban Dân tộc;
- Ban Tôn giáo;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội;
- Phòng Tư pháp;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Văn hóa - Thông tin - Thể thao;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Y tế;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Hạ tầng kinh tế (thành phố Tuy Hòa là Phòng Quản lý đô thị);
- Phòng Dân tộc (ở các huyện: Đồng Xuân, Sơn Hòa, Sông Hinh);
- Phòng Tôn giáo (ở các huyện: Tây Hòa, Đông Hòa, Tuy An, Sông Cầu và thành phố Tuy Hòa);
- Thanh tra;
- Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

### **Phần III**

## **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2008/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 14/2008/NĐ-CP NGÀY 04 THÁNG 02 NĂM 2008 CỦA CHÍNH PHỦ**

### **A. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA ĐỀ ÁN**

#### **I. CẤP TỈNH**

Đề án này chỉ thực hiện đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: sở và cơ quan tương đương (gọi chung là sở).

Các cơ quan: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ban quản lý có tên gọi khác là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không thực hiện theo Đề án này.

## **II. CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ**

Đề án này chỉ thực hiện đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố gồm: phòng và cơ quan tương đương phòng (gọi chung là phòng).

Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố không thực hiện theo Đề án này.

## **B. NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN**

### **I. CẤP TỈNH**

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được tổ chức theo các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự thống nhất, thông suốt, quản lý ngành, quản lý lĩnh vực công tác từ tỉnh đến cơ sở.
2. Tinh gọn, hợp lý hiệu quả, tổ chức sở quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.
3. Phù hợp với điều kiện tự nhiên, dân số, tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và yêu cầu cải cách hành chính nhà nước.
4. Không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

## **II. CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ**

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây được gọi chung là cấp huyện) được tổ chức theo các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện và bảo đảm tính thống nhất, thông suốt về quản lý ngành, lĩnh vực công tác từ huyện đến cơ sở.
2. Tổ chức phòng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; bảo đảm tinh gọn, hợp lý, hiệu quả; không nhất thiết ở cấp tỉnh có sở nào thì cấp huyện có tổ chức tương ứng.
3. Phù hợp với từng loại hình đơn vị hành chính cấp huyện và điều kiện tự nhiên, dân số, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và yêu cầu cải cách hành chính nhà nước.

4. Không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

## **C. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

### **I. VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

### **II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

b) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục trực thuộc;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc sở; Trưởng, Phó phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy

phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc các lĩnh vực quản lý của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực quản lý của sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ được giao.

10. Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan chuyên môn tỉnh; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Quản lý tài chính, tài sản của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, các bộ, cơ quan ngang bộ.

14. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

#### **D. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CÁC CƠ QUAN**

## **CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

### **I. VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện và theo quy định của pháp luật; góp phần bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành hoặc lĩnh vực công tác ở địa phương.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân cấp huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của cơ quan chuyên môn cho cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

6. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn cấp huyện.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện và sở quản lý ngành, lĩnh vực.

8. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

9. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của cơ quan chuyên môn cấp huyện theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

10. Quản lý tài chính, tài sản của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

## **Đ. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gồm có:

1. Văn phòng;
2. Thanh tra;
3. Phòng nghiệp vụ;
4. Chi cục (không nhất thiết cơ quan chuyên môn nào cũng có);
5. Các tổ chức sự nghiệp (không nhất thiết cơ quan chuyên môn nào cũng có).

## **E. NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN**

### **I. CẤP TỈNH**

1. Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Giám đốc sở) chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn do mình phụ trách.

2. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Phó Giám đốc sở) là người giúp Giám đốc sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

3. Số lượng Phó Giám đốc sở không quá 03 người.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật,

cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc sở và Phó Giám đốc sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

## **II. CẤP HUYỆN**

1. Người đứng đầu thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là Trưởng phòng) chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn do mình phụ trách.

2. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng) là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của cơ quan chuyên môn cấp huyện.

3. Số lượng Phó Trưởng phòng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện không quá 03 người.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

## **G. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN**

### **I. CẤP TỈNH**

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở ban hành quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Giám đốc sở chịu trách nhiệm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và các công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Giám đốc sở có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, bộ, cơ quan ngang bộ về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo công tác trước Hội đồng

nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; phối hợp với Giám đốc cơ quan chuyên môn khác và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

## **II. CẤP HUYỆN**

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

2. Trưởng phòng căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

3. Trưởng phòng chịu trách nhiệm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình và các công việc được Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và sở quản lý ngành, lĩnh vực về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

## **Phần IV TỔ CHỨC CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi sắp xếp gồm 18 cơ quan:

### **1. Sở Nội vụ:**

a) Sáp nhập Ban Thi đua - Khen thưởng và Ban Tôn giáo tỉnh vào Sở Nội vụ;

b) Sở Nội vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nội vụ, gồm: tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo, thi đua - khen thưởng.

### **2. Sở Tư pháp:**

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành án dân sự; công chứng; chứng thực; nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; trọng tài thương mại; hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp; luật sư; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; hòa giải ở cơ sở; bán đấu giá tài sản liên quan đến thi hành án và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư, bao gồm các lĩnh vực: tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; đăng ký kinh doanh; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tư nhân.

### 4. Sở Tài chính:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: tài chính; ngân sách nhà nước; thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; các quỹ tài chính nhà nước; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; kế toán; kiểm toán độc lập; giá cả và hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật.

### 5. Sở Công thương:

a) Hợp nhất Sở Công nghiệp với Sở Thương mại và Du lịch thành Sở Công thương; chuyển chức năng và tổ chức về du lịch của Sở Thương mại và Du lịch vào Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Sở Công thương tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực: cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; dầu khí (nếu có); hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác; lưu thông hàng hóa trên địa bàn; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế; thương mại quốc tế; quản lý Cụm công nghiệp và Điểm công nghiệp trên địa bàn.

### 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Hợp nhất Sở Thủy sản với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Sở

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống lụt, bão; an toàn nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi đưa ra thị trường.

#### 7. Sở Giao thông vận tải:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải, gồm: đường bộ; đường thủy; vận tải; an toàn giao thông.

#### 8. Sở Xây dựng:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị; khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: kết cấu hạ tầng đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, rác thải đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao); phát triển đô thị; kinh doanh bất động sản.

#### 9. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: tài nguyên đất; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển, đảo.

#### 10. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Thành lập Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Sở Bưu chính, Viễn thông và tiếp nhận chức năng, tổ chức quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và Internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên các phương tiện báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm.

#### 11. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: lao động; việc làm; dạy nghề; tiền lương; tiền công; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm thất nghiệp; an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và

chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội (gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội); bình đẳng giới; tiếp nhận chức năng và tổ chức về bảo vệ và chăm sóc trẻ em từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh.

#### 12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Hợp nhất Sở Thể dục Thể thao với Sở Văn hóa - Thông tin và tiếp nhận chức năng và tổ chức về du lịch của Sở Thương mại và Du lịch thành Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; chuyển chức năng và tổ chức về báo chí, xuất bản vào Sở Thông tin và Truyền thông;

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: văn hóa; thể dục, thể thao và du lịch; gia đình; quảng cáo (trừ quảng cáo trên các phương tiện báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm); tiếp nhận chức năng và tổ chức về gia đình từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh.

#### 13. Sở Khoa học và Công nghệ:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: hoạt động khoa học và công nghệ; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.

#### 14. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo bao gồm: mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo; tiêu chuẩn nhà giáo và tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo.

#### 15. Sở Y tế:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, gồm: y tế dự phòng; khám, chữa bệnh; phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm; vệ sinh an toàn thực phẩm; trang thiết bị y tế; dân số; bảo hiểm y tế; tiếp nhận chức năng và tổ chức về dân số từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh.

#### 16. Thanh tra tỉnh:

Thanh tra tỉnh là cơ quan ngang sở, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra và phòng, chống tham nhũng.

## 17. Văn phòng Ủy ban nhân dân:

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân là cơ quan ngang sở, là bộ máy giúp việc của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân có chức năng tham mưu tổng hợp, giúp Ủy ban nhân dân tổ chức các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ đạo điều hành các hoạt động chung của bộ máy hành chính ở địa phương; bảo đảm cung cấp thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thông tin cho công chúng theo quy định của pháp luật; bảo đảm các điều kiện vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 18. Ban Dân tộc:

Ban Dân tộc là cơ quan ngang sở, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

Theo quy định của Chính phủ Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được thành lập khi có ít nhất 02 trong 03 tiêu chí sau thì được thành lập Ban Dân tộc:

03 tiêu chí để thành lập Ban Dân tộc theo quy định của Chính phủ	Theo báo cáo của Ban Dân tộc tỉnh tại Công văn số 279/BDT ngày 22 tháng 10 năm 2007
<b>1. Có trên 20.000 (hai mươi nghìn) người dân tộc thiểu số sống tập trung thành cộng đồng làng, bản.</b>	<b>Tỉnh Phú Yên có 45 xã miền núi, vùng dân tộc thiểu số. Dân tộc thiểu số toàn tỉnh: 12.288 hộ, 55.300 khẩu.</b>
<b>2. Có trên 5.000 (năm nghìn) người dân tộc thiểu số đang cần nhà nước tập trung giúp đỡ, hỗ trợ phát triển.</b>	<b>Dân tộc thiểu số nghèo: 6.073 hộ (27.328 khẩu); Dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn đang cần sự giúp đỡ của nhà nước: 2.800 hộ (12.600 khẩu); Có 12 xã đặc biệt khó khăn (thuộc các huyện: Đông Xuân, Sông Hinh, Sơn Hòa, Sông Cầu) đang được Chính phủ đầu tư theo Chương trình 135; Số thôn, buôn đặc biệt khó khăn ở các xã khu vực II: 66 thôn, buôn.</b>
<b>3. Có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở địa bàn xung yếu về an ninh, quốc phòng; địa bàn xen canh, xen</b>	<b>Có 13 xã thuộc địa bàn xung yếu về an ninh, quốc phòng: xã Phú Mỹ, Đa Lộc, Xuân Lãnh thuộc huyện</b>

**cur; biên giới có đông đồng bào dân tộc thiểu số nước ta và nước láng giềng thường xuyên qua lại.** **Đông Xuân; xã Cà Lúi, Phước Tân, Krông Pa, Suối Trai thuộc huyện Sơn Hòa; xã Sông Hinh, Ea Trol, Ea Ly, Ea Lâm, Ea Bá, Ea Bar thuộc huyện Sông Hinh;**  
**Người dân tộc thiểu số sống xen kẽ với người kinh: 20 xã của 05 huyện.**

Theo quy định các tiêu chí của Chính phủ, tỉnh đủ các điều kiện để giữ nguyên Ban Dân tộc tỉnh như hiện nay.

19. Giải thể Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em sau khi đã chuyển chức năng và tổ chức của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em tỉnh về Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

### **Phần V**

## **TỔ CHỨC CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ**

Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố sau khi sắp xếp gồm 12 cơ quan:

### **I. CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN ĐƯỢC TỔ CHỨC THỐNG NHẤT Ở CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

#### 1. Phòng Nội vụ:

##### a) Về tổ chức:

Chia tách Phòng Nội vụ-Lao động Thương binh và Xã hội thành 02 phòng: Phòng Nội vụ và Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

Sáp nhập Phòng Tôn giáo vào Phòng Nội vụ ở thành phố Tuy Hòa và các huyện: Tuy An, Sông Cầu, Tây Hòa, Đông Hòa.

Chuyển chức năng và tổ chức tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về tôn giáo từ Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân về Phòng Nội vụ ở các huyện: Phú Hòa, Đông Xuân, Sơn Hòa, Sông Hinh.

Chuyển chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý nhà nước về thi đua khen thưởng, văn thư, lưu trữ từ Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân về Phòng Nội vụ của các huyện, thành phố.

b) Phòng Nội vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước các lĩnh vực: tổ chức; biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; hội,

tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo; thi đua - khen thưởng.

## 2. Phòng Tư pháp:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành án dân sự; chứng thực; hộ tịch; trợ giúp pháp lý; hòa giải ở cơ sở và các công tác tư pháp khác.

## 3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: tài chính; tài sản; kế hoạch và đầu tư; đăng ký kinh doanh; tổng hợp, thống nhất quản lý về kinh tế hợp tác xã, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân.

## 4. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: tài nguyên đất; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; khí tượng, thủy văn; đo đạc, bản đồ và biển (đối với những địa phương có biển).

## 5. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội:

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: lao động; việc làm; dạy nghề; tiền lương; tiền công; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội; bình đẳng giới. Tiếp nhận chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ trẻ em từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

## 6. Phòng Văn hóa và Thông tin:

### a) Về tổ chức:

Thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin trên cơ sở của Phòng Văn hóa-Thông tin-Thể thao.

Tiếp nhận chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về du lịch từ Phòng Kinh tế; chức năng quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông từ Phòng Hạ tầng kinh tế (đối với thành phố Tuy Hòa là Phòng Quản lý đô thị); tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về gia đình từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

b) Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; bưu chính, viễn thông và Internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát

thanh; báo chí; xuất bản.

#### 7. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm: mục tiêu, chương trình và nội dung giáo dục và đào tạo; tiêu chuẩn nhà giáo và tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo.

#### 8. Phòng Y tế:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, gồm: y tế cơ sở; y tế dự phòng; khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm; vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; trang thiết bị y tế; dân số. Tiếp nhận chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về dân số từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

#### 9. Thanh tra huyện:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

#### 10. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân:

a) Sáp nhập Phòng Dân tộc vào Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở các huyện: Đồng Xuân, Sông Hinh, Sơn Hòa;

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tham mưu tổng hợp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp huyện; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác dân tộc; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; cung cấp thông tin phục vụ quản lý và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan nhà nước ở địa phương; đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

11. Giải thể Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em sau khi đã chuyển chức năng và tổ chức của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em về Phòng Y tế, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

Ngoài 10 cơ quan chuyên môn được tổ chức thống nhất ở tất cả các huyện, thành phố của tỉnh, tổ chức một số cơ quan chuyên môn để phù hợp với đơn vị hành

chính cấp huyện, thành phố như sau:

## **II. ĐỐI VỚI THÀNH PHỐ TUY HÒA VÀ HUYỆN SÔNG CẦU**

Có 02 phòng: Phòng Kinh tế và Phòng Quản lý đô thị, cụ thể như sau:

### **a) Phòng Kinh tế:**

Chuyển chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý nhà nước về du lịch về Phòng Văn hóa và Thông tin.

Phòng Kinh tế tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; tiểu thủ công nghiệp; khoa học và công nghệ; công nghiệp; thương mại.

### **b) Phòng Quản lý đô thị:**

Huyện Sông Cầu: thành lập Phòng Quản lý đô thị trên cơ sở của Phòng Hạ tầng kinh tế.

Chuyển chức năng giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông vào Phòng Văn hóa và Thông tin.

Phòng Quản lý đô thị tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kiến trúc; quy hoạch xây dựng; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; hạ tầng kỹ thuật đô thị (gồm: cấp, thoát nước; vệ sinh môi trường đô thị; công viên, cây xanh; chiếu sáng; rác thải; bến, bãi đỗ xe đô thị).

## **III. ĐỐI VỚI CÁC HUYỆN**

Có 02 phòng: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Công thương, cụ thể như sau:

### **a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

Thành lập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở của Phòng Kinh tế. Chuyển chức năng giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, khoa học công nghệ vào Phòng Công thương; và chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về du lịch vào Phòng Văn hoá và Thông tin.

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề,

làng nghề nông thôn trên địa bàn xã.

b) Phòng Công thương:

Thành lập Phòng Công thương trên cơ sở của Phòng Hạ tầng kinh tế. Chuyển chức năng giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông vào Phòng Văn hóa và Thông tin; tiếp nhận chức năng giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, khoa học công nghệ từ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phòng Công thương tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; thương mại; xây dựng; phát triển đô thị; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở; hạ tầng kỹ thuật đô thị (gồm: cấp, thoát nước; vệ sinh môi trường đô thị; công viên, cây xanh; chiếu sáng; rác thải; bến, bãi đỗ xe đô thị); giao thông; khoa học và công nghệ.

## **Phần VI** **HIỆU LỰC THI HÀNH**

Đề án này thay thế cho Đề án tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã (nay là thành phố) ban hành kèm theo Quyết định số 18/2005/QĐ-UB ngày 07 tháng 01 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định tại Đề án này.

Trách nhiệm thi hành:

1. Giao cho Giám đốc Sở Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở, ban, ngành xây dựng Đề án quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thực hiện;

b) Hướng dẫn cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

c) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

2. Giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện Quyết định ban hành kèm theo Đề án này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Chi**